

Số: 1181 /LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2012

V/v: Trả lời kiến nghị cử tri tại kỳ họp  
thứ 2 Quốc hội khoá XIII lĩnh vực dạy  
nghề, phát triển nguồn nhân lực

Kính gửi: Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Trả lời Công văn số 486/BDN ngày 14/12/2011 của Ban Dân nguyện về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá XIII, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin báo cáo như sau:

1. Đề nghị khắc phục tình trạng mất cân đối trong đào tạo đại học và đào tạo nghề, vì hiện nay sinh viên đại học ra trường không có việc làm trong khi lại thiếu công nhân có tay nghề, kỹ thuật; tình trạng các trường đào tạo nghề không gắn với nhu cầu của doanh nghiệp nên khi học sinh ra trường không đáp ứng yêu cầu của các công ty.

Đề nghị Chính phủ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số chính sách đào tạo nghề để phù hợp với thực tiễn và bảo đảm thiết thực hiệu quả hơn. Cụ thể: trong đào tạo nghề nên tạo điều kiện cho các đối tượng sử dụng lao động (cơ quan, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp v.v.) tự đào tạo và tuyển dụng lao động. Các đơn vị sử dụng lao động tự tổ chức đào tạo nghề được nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để gắn ngành nghề được đào tạo, số lượng nhân lực được đào tạo phù hợp với thực tế nhu cầu sử dụng nhằm nâng cao chất lượng và số lượng của học viên học nghề đảm bảo cung cấp kỹ thuật viên, công nhân lành nghề cho các doanh nghiệp; xây dựng các chính sách hỗ trợ cho công tác đào tạo, tiết kiệm được kinh phí đào tạo nghề hàng năm và không lãng phí nguồn nhân lực sau khi đào tạo. (Cử tri Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh, Hải Dương, Thanh Hoá, Sóc Trăng – KN số 99)

- Thứ nhất về khắc phục tình trạng mất cân đối giữa đào tạo đại học và đào tạo nghề

Trong thời gian gần đây, tình trạng mất cân đối giữa đào tạo đại học và đào tạo nghề đã và đang được cải thiện đáng kể nhờ những chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển dạy nghề.

Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xoá mù chữ cho người lớn đã xác định một trong những mục tiêu là “... đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở đi đôi với phát triển mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giáo dục phổ thông gắn với dạy nghề” và “...phần đầu có ít nhất 30% học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề”.

Đã trả lời  
Xử lý theo  
Chợ, Hài  
28/4/2012

Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 19/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011-2020 cũng xác định một trong các mục tiêu là xây dựng nhân lực Việt Nam có cơ cấu trình độ, ngành nghề và vùng miền hợp lý, đồng thời đưa ra nhiều giải pháp quan trọng để khắc phục tình trạng mất cân đối về cơ cấu nhân lực.

Mặt khác, trong thời gian qua, nhiều chính sách để thu hút người học vào học nghề cũng đã được ban hành như: *Chính sách miễn giảm học phí cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề (giảm 50% học phí)* (Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015); *Chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn* (Quyết định số 1956/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020); *Chính sách dạy nghề cho bộ đội xuất ngũ* (Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg về cơ chế hoạt động của các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ Quốc phòng và chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề) và nhiều chính sách khác.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang trình Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020 và Đề án Đổi mới Dạy nghề giai đoạn 2011-2020. Những giải pháp đề ra trong Chiến lược và Đề án đổi mới dạy nghề sẽ là những chìa khóa quan trọng, góp phần khắc phục cơ bản tình trạng mất cân đối giữa đào tạo đại học và đào tạo nghề như hiện nay.

*- Thứ hai về tình trạng các trường đào tạo nghề không gắn với nhu cầu của doanh nghiệp nên khi học sinh ra trường không đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp*

Đào tạo nghề gắn với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn là một trong những quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Chính phủ về công tác đào tạo nghề. Vì vậy, trong thời gian qua, đào tạo nghề đã bám sát hơn, đáp ứng tốt hơn những yêu cầu từ thực tiễn, cụ thể:

+ Danh mục nghề đào tạo đã được xây dựng dựa trên nhu cầu của thị trường lao động, do các doanh nghiệp đề xuất để ban hành. Đến năm 2010 đã ban hành danh mục nghề đào tạo gồm 379 nghề đào tạo ở trình độ cao đẳng, 441 nghề đào tạo ở trình độ trung cấp;

+ Chương trình dạy nghề được xây dựng xuất phát từ thực tiễn sản xuất. Quá trình xây dựng có sự tham gia của các doanh nghiệp. Đến nay đã xây dựng được 194 bộ chương trình khung trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, đảm bảo phù hợp với thực tiễn

+ Hiện nay, số cơ sở dạy nghề tư thực chiếm khoảng 33% tổng số cơ sở dạy nghề và số cơ sở dạy nghề tư thực hầu hết của doanh nghiệp; nhiều doanh nghiệp nhà nước đã thành lập cơ sở dạy nghề để đào tạo lao động cho doanh nghiệp và nhu cầu của xã hội như Tổng công ty Thép, Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng công ty Lắp máy Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí, Tập đoàn công nghiệp tàu thủy, v.v...

+ Theo đánh giá của người sử dụng lao động về kỹ năng nghề của lao động qua đào tạo nghề: 30,4% đạt loại khá và giỏi, 58,7% trung bình; về ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp: 51% đạt loại tốt và khá.

- *Thứ ba về một số chính sách đào tạo nghề cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ*

Nhà nước có nhiều chính sách ưu đãi các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tham gia dạy nghề.

Luật Dạy nghề xác định một trong chính sách phát triển dạy nghề là thực hiện xã hội hoá hoạt động dạy nghề, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động dạy nghề và các doanh nghiệp khi tham gia hoạt động dạy nghề được trừ để tính thu nhập chịu thuế một số khoản chi phí của doanh nghiệp;

Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường đã quy định cụ thể những chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia hoạt động dạy nghề (chính sách cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất; giao đất, cho thuê đất; chính sách thuế v.v...);

Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 quy định doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ có đủ điều kiện dạy nghề được tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn bằng nguồn kinh phí của Đề án và được đặt hàng dạy nghề. Trong 2 năm (2010 - 2011), đã tổ chức thí điểm đặt hàng dạy nghề cho 8.794 lao động nông thôn ở trình độ trung cấp, cao đẳng là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo và hộ gia đình bị thu hồi đất canh tác có khó khăn về kinh tế (chủ yếu là đặt hàng với các cơ sở dạy nghề của doanh nghiệp).

Dự thảo Chiến lược phát triển dạy nghề đến năm 2020 và Đề án Đổi mới và phát triển dạy nghề đều xác định việc đổi mới cơ chế tài chính, chuyển từ cơ chế Nhà nước cấp kinh phí thường xuyên cho các Cơ sở dạy nghề công lập sang cơ chế Nhà nước đặt hàng dạy nghề cho các Cơ sở dạy nghề không phân biệt hình thức sở hữu là một trong những giải pháp chủ yếu trong thời gian tới.

**2. Quan tâm và ban hành các chính sách cụ thể về hỗ trợ dạy nghề, giải quyết việc làm và hướng nghiệp cho lực lượng Bộ đội xuất ngũ, những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, tạo tâm lý yên tâm khi tham gia phục vụ trong quân ngũ.** (Cử tri Hải Phòng, Tây Ninh – KN số 105)

Trong những năm qua, Chính phủ luôn quan tâm đến các chính sách dạy nghề, giải quyết việc làm cho bộ đội xuất ngũ.

Ngày 09/10/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg về cơ chế hoạt động của các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ Quốc phòng và chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề. Theo đó, Bộ đội xuất ngũ có nhu cầu học nghề được Nhà nước hỗ trợ một lần để học một nghề, cụ thể:

- Được cấp “Thẻ học nghề” có giá trị tối đa bằng **12 tháng tiền lương tối thiểu chung** tại thời điểm học nghề nếu học nghề trình độ sơ cấp (trước đây chỉ được hỗ trợ một lần tối đa bằng 6 tháng lương tối thiểu).

- Được học nghề theo cơ chế đặt hàng nếu học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng và được vay để học nghề theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/09/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

Thời gian qua, việc thực hiện Quyết định 121/2009/QĐ-TTg đã được thực hiện tương đối tốt, nhất là đối với các cơ sở dạy nghề trong quân đội. Trong 2 năm 2010 và 2011, các cơ sở dạy nghề trong quân đội đã đào tạo 115.403 bộ đội xuất ngũ, trong đó trình độ cao đẳng nghề là: 13.641 người (theo cơ chế đặt hàng); trung cấp nghề là: 37.264 người (cơ chế đặt hàng); sơ cấp nghề là: 64.498 người (thể học nghề);

Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 1, Điều 4, Nghị định số 122/2006/NĐ-CP ngày 26/10/2006 của Chính phủ thì hạ sĩ quan, binh sĩ có thời gian phục vụ tại ngũ đủ 18 tháng trở lên được hỗ trợ 06 tháng tiền lương tối thiểu chung tại thời điểm xuất ngũ để trợ cấp tạo việc làm.

**3. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn hiện nay không hiệu quả, trình độ tay nghề của người lao động không đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và nhà tuyển dụng, mở nhiều lớp dạy nghề theo phong trào, theo thành tích, không sát thực với nhu cầu của thị trường lao động. Cử tri kiến nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có chủ trương thống kê lại việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn, có định hướng phù hợp, nâng dần chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề phải đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động. Kiến nghị Kiểm toán nhà nước trong phạm vi trách nhiệm của mình kiểm toán toàn diện ngân sách nhà nước bố trí cho đào tạo nghề cho lao động nông thôn và trả lời cho cử tri. (Cử tri Hải Dương, Gia Lai, Khánh Hoà, Hậu Giang – KN số 100)**

Tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 2 năm thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đã kết luận (Thông báo số 28/TB-VPCP ngày 30/1/2012 của Văn phòng Chính phủ): *“Qua 02 năm thực hiện, Đề án 1956 đã được triển khai đúng hướng, phù hợp với nhu cầu nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội, gắn với các mô hình sản xuất mới, tạo việc làm, góp phần tăng thu nhập của người lao động, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Nhiều nơi đã có thành công bước đầu trong việc thực hiện mô hình thí điểm và đã có nhiều bài học tốt....”*

Thực tế cũng đã chứng minh, hơn 2 năm qua, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định.

Cả nước đã đào tạo được 798.240 người, trong đó đào tạo nghề nông nghiệp 367.190 người (chiếm 46% tổng số người học), phi nông nghiệp 431.050 người (chiếm 54% tổng số người học). Số lao động học nghề nông nghiệp đã áp dụng được kiến thức, kỹ năng mới vào sản xuất, góp phần tăng năng suất cây trồng, vật nuôi; nhiều mô hình đạt hiệu quả như nghề trồng thuốc lá ở Cao Bằng, Tây Ninh, Gia Lai; nghề trồng lúa chất lượng cao ở Hậu Giang, nuôi thỏ ở Bắc Giang...; một bộ phận lao động nông thôn sau học nghề đã có việc làm mới ở các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ, góp phần tăng thu nhập, xóa đói, giảm

nghèo, phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn và xây dựng nông thôn mới như: xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, Nam Định; chạm bạc ở xã Đồng Xâm, Thái Bình; đánh nhãn, lác, vàng bạc ở xã Châu Khê, Hải Dương; may công nghiệp ở Thanh Hóa, Hải Phòng, Thái Bình; làm tranh đồng ở huyện Giao Thủy, Nam Định, huyện Định Quán, Đồng Nai; làm gốm làng Bàu Trúc, Ninh Thuận; làm gốm làng Ngòi ở Yên Dũng, Bắc Giang.... Ở một số nơi, nhất là ở các xã thí điểm, các mô hình dạy nghề điểm đã hình thành mô hình sản xuất mới, trong đó những nông dân được qua đào tạo nghề là lực lượng nòng cốt; một số lao động nông thôn sau học nghề đã trở thành chủ cơ sở sản xuất, dịch vụ.

Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 xác định mục tiêu không chỉ về mặt số lượng mà cả về chất lượng và việc làm sau đào tạo. Việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhất là trong lĩnh vực chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ đều bám sát với thực tiễn của sản xuất. Hầu hết các lớp dạy nghề này đều do chính doanh nghiệp đào tạo hoặc doanh nghiệp phối hợp với cơ sở đào tạo trong xây dựng chương trình đào tạo. Quá trình đào tạo có sự tham gia của doanh nghiệp và đều có cam kết của doanh nghiệp trong việc tuyển dụng lao động sau đào tạo vào làm việc tại doanh nghiệp. Trong 2 năm qua, Đề án đã huy động được nhiều doanh nghiệp lớn tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn như Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng công ty Viglacera, Tổng Công ty thuốc lá, Tổng Công ty chè, Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam..., nhiều mô hình dạy nghề cho lao động nông thôn do các doanh nghiệp thực hiện đạt hiệu quả cao như mô hình trồng cây thuốc lá của Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam. Cũng như nhiều mô hình trồng cây chuyên canh, mô hình trồng cây thuốc lá có sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhà nước (Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội) – Nhà doanh nghiệp (Tổng Công ty thuốc lá Việt Nam) – Nhà khoa học (Các đơn vị dạy nghề của Tổng Công ty) và Học viên (Nông dân trồng cây thuốc lá). Theo mô hình này, người lao động nông thôn từ người nông dân trở thành người công nhân của Tổng Công ty; từ người nông dân sản xuất truyền thống, trở thành người nông dân sản xuất hiện đại biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình trồng cây thuốc lá. Kết quả sau hơn 3 năm thực hiện, Tổng Công ty đã thực hiện dạy nghề cho 1930 người, trong đó các đối tượng chủ yếu là đồng bào dân tộc, các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách của một số xã thuộc các tỉnh Cao bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn; sau học nghề, năng suất và chất lượng thuốc lá nguyên liệu được nâng cao từ 1,3 - 1,6 tấn/ha lên 1,7 - 2 tấn/ha; thu nhập bình quân trên 1 ha tăng từ 35 triệu/ha năm 2005 lên 50 triệu/ha năm 2010; 100% sản lượng đầu ra đạt yêu cầu được doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, ký hợp đồng đầu tư và tiêu thụ thuốc lá....).

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện Đề án đúng quy định, sử dụng ngân sách nhà nước một cách hiệu quả, trong 2 năm qua, các cấp có thẩm quyền đều thực hiện việc giám sát, thanh tra, kiểm tra; kiểm toán việc thực hiện Đề án tại các địa phương, cơ sở đào tạo theo quy định (12 Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định 1956 Trung ương đi kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở 18 tỉnh; nhiều đoàn giám sát chuyên đề của Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ về tình hình thực hiện Quyết định 1956 tại một số tỉnh Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long; các

Bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã tổ chức kiểm tra, giám sát ở hơn 200 điểm; Hội Nông dân Việt Nam đã tổ chức nhiều đợt trực tiếp kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án; 61/63 tỉnh, thành đã xây dựng và phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2011 và tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên tại các địa phương, cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý; kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán định kỳ hàng năm tại các Bộ, ngành, địa phương).

Mặc dù đã có được những kết quả bước đầu hết sức quan trọng, nhưng công tác dạy nghề cho lao động nông thôn trong 2 năm vừa qua mới chủ yếu tập trung vào các mô hình thí điểm, việc đào tạo mở rộng ở các địa phương vẫn còn có hạn chế, yếu kém: Còn tình trạng nghề đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người học, chưa gắn chặt với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp (có 09 tỉnh, thành không đạt mục tiêu tỷ lệ lao động nông thôn học nghề có việc làm theo mục tiêu của Đề án là Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Đắk Lắk, Tây Ninh và Tp Hồ Chí Minh).

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém trên đây là do:

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên chưa nhận thức rõ vai trò quan trọng của công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, chưa quan tâm lãnh đạo đúng mức, chưa có các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể về dạy nghề cho lao động nông thôn gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm (còn Thành phố Hồ Chí Minh chưa phê duyệt Đề án cấp tỉnh); nhiều tỉnh chưa quan tâm đến việc nâng cao năng lực quản lý nhà nước về dạy nghề ở địa phương (còn 02 tỉnh chưa có Phòng dạy nghề là Lai Châu và Điện Biên);

- Còn tình trạng chưa nắm được nhu cầu nhân lực cần đào tạo nghề ở từng lĩnh vực (nông nghiệp, phi nông nghiệp, làng nghề...), từng vùng, từng địa phương, khu công nghiệp; nhiều nơi công tác tư vấn học nghề, chọn nghề và tổ chức dạy học chưa xuất phát từ nhu cầu học nghề, việc làm và điều kiện của người học, chưa gắn kết giữa đào tạo và sử dụng mà chỉ tập trung lo đạt chỉ tiêu về số lượng;

- Trong tổ chức thực hiện thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành liên quan, nhất là các cơ quan chuyên môn các cấp ở địa phương; chưa huy động được sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và doanh nghiệp;

- Nhiều địa phương chưa tích cực hỗ trợ và tạo điều kiện cho người học sau khi học nghề, nhất là điều kiện về vốn để phát triển sản xuất. Nhiều xã chưa có quy hoạch sử dụng đất đai, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ;

- Các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy học chưa đáp ứng yêu cầu. Mạng lưới dạy nghề ở cơ sở còn thiếu về số lượng, cơ sở vật chất, thiết bị, chương trình, giáo trình dạy nghề, giáo viên dạy nghề còn bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu; đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về dạy nghề thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực chuyên môn. Chưa huy động được hết các cơ sở có điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn;

- Lao động nông thôn chưa hiểu đầy đủ về sự cần thiết và lợi ích của học nghề. Chưa chuyên cần học tập. Một số tập tục ở nông thôn ảnh hưởng tới việc học tập của người học. Còn một bộ phận người học không muốn xa gia đình nên việc học nghề để chuyển dịch cơ cấu lao động gặp khó khăn;

Để khắc phục những tồn tại trên, theo chỉ đạo của Chính phủ, ngay trong năm 2012, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan; các địa phương sẽ tiếp tục thực hiện tốt các công việc sau:

- Tập trung hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 với quy mô đào tạo 600 ngàn lao động nông thôn và không tổ chức dạy và học khi người lao động không dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học;

- Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Đề án và yêu cầu của thực tiễn đặt ra để có hiệu quả cao nhất;

- Tiếp tục hoàn thiện, nhân rộng các mô hình đã thí điểm có hiệu quả, nghiên cứu xây dựng các mô hình mới dạy nghề gắn với các làng nghề, vùng chuyên canh, huyện điểm, xã xây dựng nông thôn mới và các doanh nghiệp nhằm sản xuất những sản phẩm nông nghiệp có hiệu quả kinh tế khá cao mà tận dụng được nhân lực nông nhân, nguyên liệu sẵn có như: Trồng nấm rơm, trồng cây thanh long, lúa năng suất cao, sản xuất hàng mây tre đan, may xuất khẩu, cơ khí nông nghiệp...;

- Tiếp tục hoàn thiện việc thí điểm sử dụng thẻ học nghề tại 02 tỉnh Thanh Hóa, Bến Tre, để tổng kết và rút kinh nghiệm;

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện Đề án ở mọi cấp để góp phần nâng cao chất lượng, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương xử lý những phát sinh cho phù hợp.

Trong năm 2012, Bộ đã quyết định tổ chức thanh tra trên diện rộng việc dạy nghề cho lao động nông thôn ở 63 tỉnh, thành phố, đảm bảo việc thực hiện Đề án mang lại hiệu quả thiết thực hơn nữa trong thời gian tới.

**4. Cử tri phản ánh chương trình đào tạo 1 triệu lao động/năm thời gian qua không đạt hiệu quả: chất lượng chưa cao, đào tạo không theo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội từng vùng, miền nên học nghề ra không tìm được việc làm. Đề nghị Chính phủ quan tâm hơn trong công tác này nhằm phục vụ cho công cuộc công nghiệp hoá – hiện đại hoá đất nước. (Cử tri Cần Thơ – KN số 111)**

Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 được thực hiện trong 12 năm. 2 năm qua chủ yếu tập trung vào việc thực hiện thí điểm các mô hình, rút kinh nghiệm, tìm ra phương thức hiệu quả để nhân rộng trong thời gian tới. Sau hơn 2 năm thực hiện, bước đầu Đề án đã đạt được những hiệu quả nhất định, số lượng lao động nông thôn được học nghề khoảng 800 ngàn người, đạt 90% so với kế hoạch, cơ bản đạt được mục tiêu khởi động Đề án trong 2 năm đầu tiên thực hiện.

Để thực hiện Đề án, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban chỉ đạo Trung ương do một Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban và thành lập Ban chỉ đạo ở cấp tỉnh, cấp huyện. Nhiều tỉnh ủy, thành ủy, hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố có Nghị quyết chuyên đề về đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đưa nội dung vào Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2010-2015.

Các Bộ, ngành, địa phương đã hoàn thiện cơ bản các văn bản hướng dẫn; thực hiện cơ chế phối hợp hiệu quả về quản lý đề án và đã tích cực tham gia triển khai thực hiện Đề án thuộc phạm vi quản lý. Công tác thông tin tuyên truyền đã được tăng cường, hoạt động hiệu quả thông qua hệ thống thông tin truyền thông ở các cấp, qua Kênh truyền hình Nông nghiệp - Nông thôn VTC16 thuộc Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC.

Tuy nhiên, vẫn còn một số Bộ, ngành, địa phương chưa đi sâu, đi sát chỉ đạo, quản lý, giám sát chặt chẽ việc thực hiện Đề án. Công tác quy hoạch nhân lực, xây dựng kế hoạch triển khai Đề án chưa tốt nên còn có tình trạng có nơi nhu cầu lao động học nghề cao nhưng lại thiếu nơi học; có nơi tổ chức lớp học quy mô lớn nhưng có ít học viên tham gia.

Do vậy, trong thời gian tới, Chính phủ sẽ tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án, cụ thể:

- Ban Cán sự đảng Chính phủ ủy quyền cho Ban Cán sự đảng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã trình Ban Bí thư Trung ương Đảng Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 28/TB-VPCP ngày 30/01/2012 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đề chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Đề án, trong đó yêu cầu các địa phương phải hoàn thành việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực, Đề án triển khai Quyết định 1956 của địa phương mình; không tổ chức dạy và học khi người lao động không dự báo được nơi làm và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học.

- Ban Chỉ đạo Trung ương, Tổ công tác có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai dạy nghề cho lao động nông thôn ở 63 tỉnh, thành phố;

- Chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ có liên quan xây dựng Thông tư hướng dẫn trách nhiệm thực hiện Đề án;

**5. Đề nghị Chính phủ quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan của Chính phủ tổ chức sơ kết định kỳ hàng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm, định hướng cho những năm tiếp theo trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. (Cử tri Đồng Nai – KN số 114)**

Quá trình thực hiện Đề án, Chính phủ cũng xác định cần liên tục đánh giá, rút kinh nghiệm, định hướng cho những năm tiếp theo.



Trong 2 năm (2010 - 2011) Ban Chỉ đạo Trung ương đã tổ chức 5 hội nghị giao ban toàn quốc để kiểm điểm tình hình triển khai Đề án, 3 hội nghị giao ban cấp vùng, 1 hội nghị giao ban 11 tỉnh điểm để hướng dẫn, trao đổi và tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương trong triển khai thực hiện; tổng kết các mô hình thí điểm dạy nghề cho lao động nông thôn và sơ kết thí điểm cấp thẻ học nghề cho lao động nông thôn. Dự kiến đến tháng 07/2012 Ban Chỉ đạo Trung ương sẽ thực hiện sơ kết 6 tháng đầu năm 2012 thực hiện Đề án và dự định sơ kết 03 năm thực hiện Đề án vào tháng 01/2013.

Theo quy định của Đề án, định kỳ 6 tháng, hàng năm các Bộ, ngành, địa phương đều phải tiến hành sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án và báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp. Trong Thông báo số 28/TB-VPCP ngày 30/1/2012 của Văn phòng Chính phủ, Chính phủ đã chỉ đạo các địa phương tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg và triển khai kế hoạch năm 2012. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ QH;
- Ủy ban CVĐXH QH;
- Ủy ban VHGDĐT QH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Trưởng đoàn ĐBQH 63 tỉnh, thành phố;
- Bộ LĐTBXH: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Tổng cục Dạy nghề
- Lưu VT, TKTH.

**BỘ TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hải Chuyên**